

Bản án số: 23/2025/HS-PT

Ngày: 25 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai trực tiếp và trực tuyến với điểm cầu phụ là Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn N; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Văn N, sinh ngày 01/01/1990, tại xã K, huyện U, tỉnh C; nơi cư trú: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Nghiệp và bà: Võ Thị Quyên; vợ: Hồ Thị B; con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/4/2024 bị Đoàn Biên phòng xã Khánh Tiến xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”, đã nộp phạt ngày 09/4/2024; khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày 13/12/2024; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo diện trợ giúp pháp lý: Luật sư, Tăng Tấn Lập, thực hiện trợ giúp pháp lý theo Quyết định số: 153/QĐ-TGPL ngày 14/3/2025 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Hồ Thị B, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/11/2024, Lê Văn N rủ Lâm Bá Đông (sinh ngày 30/10/2009) đi xiết cá làm thức ăn, nếu có nhiều bán lấy tiền chia nhau tiêu

xài, được Đồng đồng ý. Đồng bơi vỏ composit cho Niệm sử dụng bộ công cụ kích điện tự chế khai thác thủy sản trên tuyến sông Kênh 20, thuộc ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh và các khu vực lân cận. Đến 02 giờ 10 phút ngày 09/11/2024, Công an xã Khánh Thuận kiểm tra, bắt quả tang Niệm và Đồng đang dùng dụng cụ kích điện bắt cá với số lượng bắt được 2,350 kg cá các loại (gồm 1,45 kg cá mè và rô biển; 6 con cá dầy 450 gam; 03 con cá lóc 0,450 kg).

Tại Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện U Minh kết luận: 03 con cá lóc 0,45 kg, giá trị 36.000 đồng; 06 con cá dầy 0,45 kg, giá trị 36.000 đồng; Cá mè và rô biển 1,45 kg, giá trị 87.000 đồng. Tổng cộng 159.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 7212/KL-KTHS ngày 04/12/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.HCM kết luận: Bộ dụng cụ kích điện gửi đến giám định còn hoạt động bình thường. Điện áp đầu ra của bộ kích điện gửi giám định đo được là từ 89V đến 312V. Khi kích điện dưới nước điện áp 89V-312V là điện áp gây nguy hại cho nguồn lợi thủy hải sản xung quanh khu vực kích điện.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 vỏ composit hiệu Kim Ngân, dài 4,5m, ngang 0,6m; 01 máy nổ công suất 2.5 Hp; 01 vợt vớt cá; 01 bộ kích điện (tự chế); 01 bộ pin (tự chế); 01 cal nhựa loại 20l; 01 đèn pin; 02 cây gỗ (cây dầm), dài 2,5m. Đối với 2,350 kg cá các loại ngày 09/11/2024, Công an xã Khánh Thuận đã thả toàn bộ số cá trên về môi trường tự nhiên theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 242; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 09 tháng tù về tội “*Hủy hoại nguồn lợi thủy sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, bị cáo Lê Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ được hưởng án treo. Lý do, văn hóa thấp, thiếu hiểu biết, là hộ nghèo, gia đình khó khăn, là lao động chính, vợ không việc làm, con nhỏ, ông nội là người có công.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo và người bào chữa nêu lý do: Bị cáo có hạn chế về nhận thức pháp luật, có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng, đề nghị được giảm hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N thừa nhận khoảng 02 giờ 10 phút, ngày 09/11/2024, Công an xã Khánh Thuận, huyện U Minh bắt quả tang bị cáo đang cùng Lâm Bá Đông dùng bộ công cụ kích điện tạo nguồn xung điện có điện áp từ 89V-312V để khai thác thủy hải sản trái phép trên tuyến Kênh 20, thuộc ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh như án sơ thẩm đã xử là đúng. Theo kết luận giám định: Điện áp đầu ra của bộ kích điện gửi giám định đo được là từ 89V đến 312V, khi kích điện dưới nước điện áp 89V-312V là điện áp gây nguy hại cho nguồn lợi thủy hải sản xung quanh khu vực kích điện. Mặc dù tổng giá trị các loại cá bị kích điện bắt được lần này là 159.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo N có 01 tiền sự, ngày 07/4/2024 bị Đoàn Biên phòng xã Khánh Tiến xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”, lại tiếp tục vi phạm. Do đó, lần thực hiện hành vi sử dụng kích điện để khai thác thủy sản trái phép ngày 09/11/2024 của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt Lê Văn N 09 tháng tù về tội “*Hủy hoại nguồn lợi thủy sản*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 Bộ luật Hình sự, có áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội, tương xứng với tính chất vụ án, nhân thân bị cáo.

[2] Xét lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo N và lời bào chữa của Luật sư thấy rằng: Hành vi dùng xung điện bắt cá là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nó không chỉ tận diệt, các loài thủy sản, thủy sinh trong khu vực mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ sinh thái dưới nước, đồng thời có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người khi tiếp xúc gần, kể cả bản thân của người trực tiếp sử dụng. Bị cáo Lê Văn N có đủ nhận thức, biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã từng bị xử phạt hành chính, nhưng không từ bỏ, cho thấy bị cáo có ý thức bất chấp, coi thường pháp luật, chưa biết cải sửa. Do đó, án sơ thẩm xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù đối với bị cáo N là cần thiết. Các lý do bị cáo và người bào chữa nêu tại phiên tòa phúc thẩm đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, không phải là tình tiết mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa. Có như thế mới đảm bảo việc thực hiện chủ trương bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở địa phương, vừa đảm bảo rắn đe, nghiêm trị bị cáo vừa đảm bảo giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Do bị cáo N là người thuộc diện được miễn án phí nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 242; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 09 (chín) tháng tù về tội “*Hủy hoại nguồn lợi thủy sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Văn N được miễn.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC
- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- CA xã Khánh Thuận, huyện U Minh;
- VKSND huyện U Minh;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân